

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN
TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ
GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An

Tên viết tắt: LAWACO

Địa chỉ trụ sở chính: 250 Hùng Vương, P4, TPTA, Long An

Điện thoại: 072.3825.114

Fax: 072.3826.040

Website: www.lawaco.com.vn

Người được ủy quyền CBTT: Võ Minh Thái

Chức danh: Trưởng Ban kiểm soát

Loại thông tin công bố:

Định kỳ 24h 72h Theo yêu cầu Khác

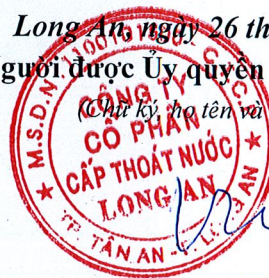
Nội dung thông tin công bố: Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 26/04/2019 tại Website: <http://lawaco.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung thông tin đã công bố.

Long An, ngày 26 tháng 4 năm 2019
Người được Ủy quyền Công bố thông tin

(Chữ ký, họ tên và đóng dấu)



Võ Minh Thái

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Vào lúc 14h 00' ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An số 250 Hùng Vương, P4, TPTA, Long An cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

I. PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

1. Khai mạc cuộc họp:

Ông Trần Tấn Lợi điều khiển phần nghi thức khai mạc bao gồm:

- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu;
- Giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, bao gồm:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (gồm 03 người):

- Ông Trần Tấn Lợi - PGĐ XN CNBA-GĐ - Trưởng ban;
- Ông Võ Thanh Phong - TP. Thí nghiệm - Thành viên;
- Bà Bùi Thị Dung - NV PTC-HC - Thành viên.

2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

Ông Trần Tấn Lợi – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội tính tới thời điểm 14h15' là 77 cổ đông, tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội là 12.153.500 cổ phần, chiếm 99,62% tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự.

Căn cứ khoản 1 Điều 141 Luật doanh nghiệp và Khoản 1 Điều 17 Điều lệ LAWACO về điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông thì tỷ lệ 99,62% là đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

3. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn

Ông Trần Tấn Lợi trình bày và điều khiển Đại hội thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn với số phiếu chấp thuận là 100% cụ thể như sau:

*** Chủ tọa đoàn (gồm 03 người):**

- 1. Ông Phạm Quốc Thắng Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa;
- 2. Ông Võ Trung Cang Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty – Thành viên;
- 3. Ông Nguyễn Bảo Tùng Thành viên HĐQT, P.Tổng giám đốc Công ty - Thành viên.

Căn cứ Khoản 4 Điều 18 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Ông Phạm Quốc Thắng – Chủ tịch HĐQT Công ty – đương nhiên là Chủ tọa Đại hội.

4. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu:

Ông Phạm Quốc Thắng trình bày và điều khiển Đại hội thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

*** Thư ký đoàn (gồm 02 người):**

1. Bà **Trương Thị Lệ Khanh** - Thư ký HĐQT;
2. Bà **Trần Vân Anh** - PP. HT-ĐT.

*** Ban kiểm phiếu (gồm 03 người):**

1. Ông **Cao Duy Thanh** - PP. TC – HC – Trưởng ban;
2. Ông **Huỳnh Nam Sơn** - Phó BCTT – Thành viên;
3. Ông **Nguyễn Thành Tâm** - Trưởng BCTT – Thành viên.

5. Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội:

Ông Nguyễn Bảo Tùng thành viên HĐQT kiêm Phó tổng Giám đốc Công ty trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua chương trình Đại hội:

Ông Nguyễn Bảo Tùng trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua chương trình Đại hội.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Báo cáo kết quả SX- KD 2018 và chỉ tiêu kế hoạch SX- KD 2019:

Ông Võ Trung Cang, thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty trình bày báo cáo kết quả SX – KD năm 2018, kế hoạch hoạt động SX – KD năm 2019 và đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

2. Báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị:

Thay mặt HĐQT, Ông Phạm Quốc Thắng – Chủ tịch HĐQT, đã đọc báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị và đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019:

Ông Võ Minh Thái – Trưởng Ban kiểm soát, đọc báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát và đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

4. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:

Ông Nguyễn Quốc Phong kế toán trưởng công ty, đọc báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018 và đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

5. Báo cáo cập nhật tình hình cổ đông tham dự đại hội:

Sau khi đại hội tiến hành, tính đến 15h00' ngày 26/4/2019, số cổ đông đăng ký tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là 98 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 12.198.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, với tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 26/4/2019 là 12.200.000 phiếu.

6. Ông Cao Duy Thanh hướng dẫn cách thức biểu quyết cho các cổ đông tham dự Đại hội

7. Thông qua tờ trình số lượng thành viên và nhiệm kỳ của HĐQT, BKS:

Ông Võ Trung Cang trình bày và điều khiển Đại hội thông qua tờ trình số lượng thành viên, nhiệm kỳ của HĐQT và BKS

8. Thông qua quy chế tham gia đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024:

Ông Võ Trung Cang trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Quy chế tham gia đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024.

Với 100% số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thống nhất thông qua Quy chế tham gia đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024.

9. Báo cáo danh sách đề cử viên HĐQT và BKS:

Ông Võ Trung Cang giới thiệu danh sách ứng viên HĐQT, BKS do các cổ đông đề cử, cụ thể như sau:

*** Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị:**

+ *Cổ đông Nhà nước nắm giữ 7.320.000 cổ phần chiếm 60% vốn điều lệ của Công ty đề cử 03 ứng viên, gồm:*

1. Ông Phạm Quốc Thắng;
2. Ông Võ Trung Cang;
3. Ông Nguyễn Bảo Tùng.

+ *Nhóm cổ đông là CTCP Đầu tư ngành nước DNP và cổ đông Đỗ Thị Thúy Hương nắm giữ 4.642.340 cổ phần chiếm 38,05% vốn điều lệ của Công ty đề cử 02 ứng viên, gồm:*

1. Ông Ngô Đức Vũ

2. Ông Lê Mạnh Huy

*** Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát:**

+ *Cổ đông Nhà nước nắm giữ 7.320.000 cổ phần chiếm 60% vốn điều lệ của Công ty đề cử 02 ứng viên, gồm:*

1. Ông Võ Minh Thái;

2. Bà Trương Thị Lệ Khanh

*** Cổ đông là CTCP Đầu tư ngành nước DNP nắm giữ 4.532.440 cổ phần chiếm 37,15% vốn điều lệ của Công ty đề cử 01 ứng viên:**

1. Bà Phan Thùy Giang

Ông Võ Trung Cang điều khiển Đại hội thông qua danh sách ứng viên HĐQT, BKS với 100% số phiếu chấp thuận, đại hội đã thống nhất thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS (theo thứ tự A, B, C..) gồm có:

Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị:

1. Ông Võ Trung Cang;

2. Ông Lê Mạnh Huy;

3. Ông Phạm Quốc Thắng;

4. Ông Nguyễn Bảo Tùng;

5. Ông Ngô Đức Vũ

Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát:

1. Bà Phan Thùy Giang;

2. Bà Trương Thị Lệ Khanh;

3. Ông Võ Minh Thái.

10. Thông qua thể lệ bầu cử thành viên HĐQT, BKS:

Ông Cao Duy Thanh – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Dự thảo thể lệ bầu cử thành viên HĐQT và BKS

Ông Phạm Quốc Thắng điều khiển Đại hội thông qua thể lệ bầu cử thành viên HĐQT và BKS với 100% số phiếu chấp thuận.

11. Ông Trần Tấn Lợi báo cáo cập nhật tình hình cổ đông tham dự trước khi Đại hội tiến hành bầu cử:

Tính tới thời điểm 16h00' ngày 26/04/2019, tổng số cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự là 103 cổ đông với tổng số cổ phần của cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội là 12.199.000 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự.

12. Báo cáo một số nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Ông Võ Trung Cang trình bày tờ trình kết quả SX-KD, phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và chỉ tiêu kế hoạch SX – KD, năm 2019.

- Ông Nguyễn Bảo Tùng trình bày tờ trình:

- + Kế hoạch XDCC năm 2019;
- + Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;
- + Việc mua nước sạch của Nhà máy nước Nhị Thành;
- + Bổ sung ngành nghề kinh doanh vào mục 1 điều 3 của Điều lệ Công ty như sau:

Hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu:

Chi tiết: Kiểm định, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh đo, thử nghiệm phương tiện đo, thiết bị đo (đồng hồ nước lạnh); Mã ngành 7490.

13. Ông Cao Duy Thanh hướng dẫn cổ đông biểu quyết bằng thẻ biểu quyết

14. Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Ông Cao Duy Thanh – Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử (theo thứ tự A, B, C...) như sau:

Kết quả bầu cử thành viên HĐQT:

1. Ông Võ Trung Cang: Đạt 12.150.053 số phiếu bầu trên 12.199.000 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 99,60%
2. Ông Lều Mạnh Huy: Đạt 11.701.687 số phiếu bầu trên 12.199.000 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 95,92%
3. Ông Phạm Quốc Thắng: Đạt 12.915.587 số phiếu bầu trên 12.199.000 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 95,92%
4. Ông Nguyễn Bảo Tùng: Đạt 12.135.787 số phiếu bầu trên 12.199.000 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 99,48.%
5. Ông Ngô Đức Vũ: Đạt 12.077.987 số phiếu bầu trên 12.199.000 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 99,01%

Kết quả bầu Ban kiểm soát:

1. Bà Phan Thùy Giang đạt 12.052.613 số phiếu bầu trên 12.199.000 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 98,80%
2. Bà Trương Thị Lệ Khanh: Đạt 12.152.774 số phiếu bầu trên 12.199.000 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 99,62%
3. Ông Võ Minh Thái: Đạt 12.391.613 số phiếu bầu trên 12.199.000 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 101,58%

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An, thể lệ bầu cử và kết quả bầu cử, nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2019 - 2024 (theo thứ tự A, B, C...) như sau:

*** Nhân sự HĐQT**

1. Ông Võ Trung Cang;
2. Ông Lều Mạnh Huy;

3. Ông Phạm Quốc Thắng;
4. Ông Nguyễn Bảo Tùng;
5. Ông Ngô Đức Vũ.

*** Nhân sự Ban kiểm soát:**

1. Bà Phan Thùy Giang;
2. Bà Trương Thị Lệ Khanh;
3. Ông Võ Minh Thái.

15. Công bố chức danh Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát, bổ nhiệm Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và thư ký HĐQT, nhiệm kỳ 2019-2024:

Sau khi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát họp riêng để bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát và bổ nhiệm Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và thư ký HĐQT, Bà Trương Thị Lệ Khanh công bố kết quả bầu cụ thể như sau:

Ông Phạm Quốc Thắng - Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Ông Võ Minh Thái - Trưởng Ban kiểm soát.

Đồng thời, công bố Quyết định của HĐQT về việc thống nhất bổ nhiệm:

Ông: Võ Trung Cang - Tổng Giám đốc;

Ông: Nguyễn Bảo Tùng - Phó Tổng giám đốc;

Ông: Nguyễn Quốc Phong - Kế toán trưởng;

Bà: Trương Thị Lệ Khanh - Thư ký HĐQT.

16. Thông qua Báo cáo kết quả SX- KD năm 2018 và chỉ tiêu kế hoạch SX-KD năm 2019.

Số phiếu đồng ý là 12.198.900 phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

17. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị.

Số phiếu đồng ý là 12.198.900 phiếu, đạt tỷ lệ 12.198.900% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

18. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát.

Số phiếu đồng ý là 12.198.500 phiếu, đạt tỷ lệ 99,997% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

Số phiếu không có ý kiến: 400 phiếu, tương đương tỷ lệ 0,003%

19. Thông qua kết quả kiểm toán năm 2018

Số phiếu đồng ý là 12.198.900 phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

20. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và chỉ tiêu kế hoạch SX – KD, lao động - tiền lương, thưởng, thù lao năm 2019

I. Kết quả SX-KD và Phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền (đồng)
I	Kết quả sản xuất kinh doanh		
1	Tổng doanh thu	Đồng	147.925.072.369
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	32.965.585.320
3	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	6.177.379.889
4	- Quỹ lương thực hiện năm 2018	Đồng	26.917.228.411
	- Viên chức quản lý (05 người)	Đồng	2.116.800.000
	- Người lao động (141 người)	Đồng	24.800.428.411
	- Năng suất lao động bình quân	Đồng	424.700.807
	- Tiền lương lao động bình quân	Đồng	14.657.464
II	Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận		
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	26.788.205.431
2	Trích thù lao HĐQT & BKS	Đồng	63.000.000
3	Truy thu thuế TNDN (TB 641/TB-KV IV)	Đồng	2.742.388.308
4	Lợi nhuận còn lại để phân phối	Đồng	23.982.817.121
	Trích lập quỹ Đầu tư phát triển (40%)	Đồng	9.593.126.849
	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	Đồng	4.742.338.308
	Chia cổ tức năm 2018 (786,32 đ/cp)	Đồng	9.593.126.849

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

STT	Nội dung	DVT	Kế hoạch
I	Tổng doanh thu	Đồng	165.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	27.000.000.000
3	Tổng lao động	Người	146
3a	Người quản lý	Người	05
3b	Người lao động	Người	141

4	Tổng tiền lương	Đồng	22.546.759.860
4a	Tiền lương người quản lý	Đồng	1.764.000.000
4b	Tiền lương người lao động	Đồng	20.782.759.860
5	Năng suất lao động	Đồng	357.903.367
6	Thù lao	Đồng	210.000.000
	HĐQT (4tr*3*12 th)	Đồng	144.000.000
	BKS (2tr* 2* 12 th)	Đồng	48.000.000
	Thư ký (1*1,5tr*12 th)	Đồng	18.000.000

Số phiếu đồng ý là 12.199.000 phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

21. Thông qua tờ trình kế hoạch XD CB năm 2019 (đính kèm kế hoạch số: 477/KH-CNLA ngày 07/03/2019).

Số phiếu đồng ý là 12.199.000 phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

22. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An.

Số phiếu đồng ý là 12.198.600 phiếu, đạt tỷ lệ 99.997% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

Số phiếu không có ý kiến: 400 phiếu, tương đương tỷ lệ 0,003%

23. Thông qua việc mua nước sạch của Nhà máy nước Nhị Thành:

a. Khối lượng nước mua bán: căn cứ vào nhu cầu sử dụng nước và khả năng tiêu thụ nước của khách hàng, khối lượng nước dự kiến mua:

- 6 tháng cuối năm 2019: 15.000m³/ngày đêm;

- Năm 2020: 20.000m³/ngày đêm;

- Năm 2021: 25.000m³/ngày đêm.

- Sản lượng tiếp nhận điều chỉnh 01 năm trong 10 năm tiếp theo: 10%/năm

b. Giá mua nước sạch theo phê duyệt giá của UBND tỉnh Long An.

Số phiếu đồng ý là 12.198.600 phiếu, đạt tỷ lệ 99.997% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

Số phiếu không có ý kiến: 400 phiếu, tương đương tỷ lệ 0,003%

24. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh vào mục 1 điều 3 của điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An như sau:

Tên ngành: Hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. **Chi tiết:** Kiểm định, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh đo, thử nghiệm phương tiện đo, thiết bị đo (đồng hồ nước lạnh); Mã ngành **7490**

Số phiếu đồng ý là 12.198.600 phiếu, đạt tỷ lệ 99.997% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

Số phiếu không có ý kiến: 400 phiếu, tương đương tỷ lệ 0,003%

III. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019:

Bà Trương Thị Lệ Khanh trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Ông Phạm Quốc Thắng điều khiển Đại hội thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại Đại hội: 12.199.000 phiếu.

Số phiếu đồng ý là 12.199.000 phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

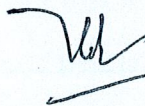
Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 kết thúc lúc 17h00' cùng ngày.

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Trương Thị Lệ Khanh



Trần Văn Anh



Phạm Quốc Thắng

Số: 01 /NQ - ĐHĐCĐ

Long An, ngày 26 tháng 4 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An;

Căn cứ kết quả biểu quyết các vấn đề đã được phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/4/2019 thông qua,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả SX- KD 2018 và kế hoạch 2019 của Ban điều hành.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán:

- **Doanh thu 147.925.072.369 đồng;**
- **Lợi nhuận trước thuế: 32.965.585.320 đồng;**
- **Lợi nhuận sau thuế: 26.788.205.431 đồng.**

Điều 4. Bầu các Ông, Bà sau vào Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2019-2024:

I. Thành viên HDQT (theo thứ tự A, B,C...):

01. Ông: Võ Trung Cang;
02. Ông: Lê Mạnh Huy;
03. Ông: Phạm Quốc Thắng;
04. Ông: Nguyễn Bảo Tùng;
05. Ông: Ngô Đức Vũ.

II. Thành viên Ban kiểm sát (Theo thứ tự A, B,C...):

01. Bà: Phan Thùy Giang;
02. Bà Trương Thị Lệ Khanh;
03. Ông Võ Minh Thái.

Điều 5. Hội đồng quản trị bầu Ông **Phạm Quốc Thắng** làm chủ tịch HĐQT và Ban kiểm soát bầu Ông **Võ Minh Thái** làm Trưởng Ban kiểm soát.

* Hội đồng quản trị thống nhất bổ nhiệm các ông, bà có tên sau nắm giữ các chức vụ trong Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và thư ký HĐQT Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An:

- Ông: Võ Trung Cang - Tổng Giám đốc;
- Ông: Nguyễn Bảo Tùng - Phó tổng giám đốc;
- Ông: Nguyễn Quốc Phong - Kế toán trưởng;
- Bà: Trương Thị Lệ Khanh - Thư ký HĐQT.

Điều 6. Thông qua kết quả SX-KD, phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và chỉ tiêu kế hoạch SX – KD năm 2019

I. Kết quả SX-KD và Phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền (đồng)
I	Kết quả sản xuất kinh doanh		
1	Tổng doanh thu	Đồng	147.925.072.369
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	32.965.585.320
3	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	6.177.379.889
4	- Quỹ lương thực hiện năm 2018	Đồng	26.917.228.411
	- Viên chức quản lý (05 người)	Đồng	2.116.800.000
	- Người lao động (141 người)	Đồng	24.800.428.411
	- Năng suất lao động bình quân	Đồng	424.700.807
	- Tiền lương lao động bình quân	Đồng	14.657.464
II	Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận		
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	26.788.205.431
2	Trích thù lao HĐQT & BKS	Đồng	63.000.000
3	Truy thu thuế TNDN (TB 641/TB-KV IV)	Đồng	2.742.388.308
4	Lợi nhuận còn lại để phân phối	Đồng	23.982.817.121
	Trích lập quỹ Đầu tư phát triển (40%)	Đồng	9.593.126.849
	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	Đồng	4.742.338.308
	Chia cổ tức năm 2018 (786,32 đ/cp)	Đồng	9.593.126.849

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch
I	Tổng doanh thu	Đồng	165.000.000.000

2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	27.000.000.000
3	Tổng lao động	Người	146
3a	Người quản lý	Người	05
3b	Người lao động	Người	141
4	Tổng tiền lương	Đồng	22.546.759.860
4a	Tiền lương người quản lý	Đồng	1.764.000.000
4b	Tiền lương người lao động	Đồng	20.782.759.860
5	Năng suất lao động	Đồng	357.903.367
6	Thù lao	Đồng	210.000.000
	HDQT (4tr*3*12 th)	Đồng	144.000.000
	BKS (2tr* 2* 12 th)	Đồng	48.000.000
	Thư ký (1*1,5tr*12 th)	Đồng	18.000.000

Điều 7. Thông qua kế hoạch XDCB năm 2019 (Đính kèm kế hoạch số:477/KH – CNLA, ngày 7 tháng 03 năm 2019)

Điều 8. Thông qua việc ủy quyền chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

- Công ty TNHH kiểm toán VACO;
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn (A& C);
- Công ty TNHH DVTV tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS).

Điều 9. Thông qua việc mua nước sạch của Nhà máy nước Nhị Thành.

- 6 tháng cuối năm 2019: 15.000m³/ngày đêm;
- Năm 2020: 20.000m³/ngày đêm;
- Năm 2021: 25.000m³/ngày đêm.
- Sản lượng tiếp nhận điều chỉnh 1 năm tăng trong 10 năm tiếp theo (từ 2022 đến 2031): 10%/năm.
- Giá mua nước sạch theo phê duyệt giá của UBND tỉnh Long An.

Điều 10. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh vào Mục 1 Điều 3 của Điều lệ Công ty.

Hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu :

Chi tiết: Kiểm định, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh đo, thử nghiệm phương tiện đo, thiết bị đo (đồng hồ nước lạnh); Mã ngành 7490

Điều 11. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An thông qua toàn văn tại cuộc họp. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 11;
- Lưu thư ký HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LAWACO

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Phạm Quốc Thắng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÁP THOÁT NƯỚC LONG AN**

Số: 477/KH-CNLA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Long An, ngày 07 tháng 03 năm 2019

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2019

*** TỔNG GIÁ TRỊ THỰC HIỆN NĂM 2019 LÀ:**

101.770.000.000 đồng

Cơ cấu nguồn vốn:

1. Vốn của Công ty:

78.770.000.000 đồng

Trong đó:

_ Vốn đầu tư phát triển:

70.720.000.000 đồng

+ Vốn đầu tư tài sản cố định

64.200.000.000 đồng

+ Vốn mua sắm tài sản

6.520.000.000 đồng

_ Vốn sửa chữa lớn:

8.050.000.000 đồng

2. Vốn vay:

23.000.000.000 đồng

I. DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ BẰNG NGUỒN VỐN CỦA CÔNG TY

Stt	Danh mục các công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2019 (triệu đồng)	Ghi chú
I.1	Đầu tư xây lắp mở rộng và đầu tư mua sắm		76.720	70.720	
I.1.1	Đầu tư xây lắp mở rộng		70.200	64.200	
1	Tư vấn lập quy hoạch Hồ Bảo Định		450	450	Chuyển tiếp từ KH 2018
2	Tuyến ống cấp nước tạm truyền tải D315 từ NMCN Bình Ảnh đến cầu Ván, bổ sung cho khu vực Bến Lức	HDPE D315 (L=970m) HDPE D160 (L=80m) HDPE D63 (L=217m)	2.000	2.000	
3	Tuyến ống ĐT 833B (đoạn từ quốc lộ 1 đến cầu Ông Tồng) Km 00 đến Km 2+220 cấp cho xã Long Hiệp, huyện Bến Lức	HDPE D160 L=4365 HDPE D63 L=4120	3.200	3.200	

Stt	Danh mục các công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2019 (triệu đồng)	Ghi chú
4	Tuyến ống cấp nước bổ sung cho khu vực đường tỉnh 832 (đường mũi tàu Bình Nhứt), xã Nhứt Chánh, huyện Bến Lức	HDPE D160 L=250	350	350	
5	Tuyến ống cấp nước D160 ĐT832, đoạn qua cống Bắc Tân lý trình (km 1+000 đến 1+200) và đoạn qua KDC Nhứt Chánh (km 2+260 đến km 2+430), bên phải tuyến	HDPE D160 L=370	350	350	
6	Tuyến ống xã Mỹ Yên (ĐT830D cầu vượt cao tốc đến ô tô Quyển ĐT ĐT830C), huyện Bến Lức	HDPE D225 PN8 L=5000 HDPE D63 L=5000	6.000	6.000	
7	Tuyến ống ĐT818 khi thực hiện nâng cấp mở rộng ĐT818	HDPE D225 PN8 L=700. HDPE D63 L=600	2.900	2.900	
8	Tuyến ống cấp cho thị trấn Tân Trụ, xã Tân Phước Tây và xã Nhứt Ninh				
8.1	Tuyến ống cấp cho thị trấn Tân Trụ, xã Tân Phước Tây				
	Hương lộ 25 (đoạn từ cầu Tân Trụ đến bến đò), huyện Tân Trụ	HDPE D160 PN8 L=5500	3.000	3.000	
	Hương lộ Bàn Cao (đoạn từ hương lộ 25 đến bến đò xã bầy), huyện Tân Trụ	HDPE D160 PN8 L=3500	2.000	2.000	
8.2	Tuyến ống cấp cho xã Nhứt Ninh. - Đường cầu Đình (đoạn từ ĐT 832 đến bờ đê) L=1200 - Hương lộ Nhứt Long (đoạn từ ĐT 832 đến bờ đê) L=1200 - ĐT 832 (đoạn từ cầu Đình đến Hương lộ Nhứt Long) L= 1100	HDPE D160 PN8 L=3500	2.000	2.000	
9	Đường Mai Bá Hương (đoạn từ ĐT833 đến quốc lộ 1), phường 5, tp Tân An	HDPE D160 PN8 L=2300 HDPE D63 L=3000	1.500	1.500	
10	Đường Hùng Vương (bên phải tuyến đoạn từ Cống Bảo Định đến Nguyễn Đình Chiểu), phường 1, tp Tân An	HDPE D315 (L=870m) HDPE D63 (L=870m)	1.900	1.900	Sử dụng lại một phần vật tư tuyến ống cầu Bến Lức

Stt	Danh mục các công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2019 (triệu đồng)	Ghi chú
11	Đường Châu Thị Kim (đoạn từ ranh phường 7 đến UBND xã An Vĩnh Ngãi)	HDPE D160 (L=3100m) HDPE D63 (L=3050m)	2.300	2.300	
12	Nâng cấp NMN Tân An thêm 7000 m ³ /ngđ (sử dụng, bổ sung nguồn nước mặt)		5.000	5.000	
13	Hệ thống an toàn Clo cho trạm bơm cấp II NMN Tân An, Bình Anh, Gò Đen		1.500	1.500	
14	Đường Huỳnh Châu Sở (đoạn từ quốc lộ 1 đến ống hiện hữu phía quốc lộ 62)	HDPE D160 L=2700 HDPE D110 L=1500 HDPE D63 L=3900	2.500	2.500	
15	Đường Phạm Văn Thành	HDPE D160 L=1600 HDPE D63 L=3200	1.500	1.500	
16	Đường Đỗ Trình Thoại (đoạn từ Nghĩa trang tỉnh đến ranh Thủ Thừa)	HDPE D160 L=2300 HDPE D63 L=4600	2.000	2.000	
17	Tuyến ống cấp nước khu vực áp 4, áp 5 xã Nhị Thành	HDPE D63 (L=5000m)	700	700	
18	Tuyến ống cấp nước vào chùa Kim Cang	HDPE D110 (L=2000m)	700	700	
19	Đường tỉnh 834 (đoạn từ nghĩa trang đến chân cầu vượt số 4), bên trái tuyến	HDPE D63 (L=2500m)	450	450	
20	Tuyến tránh QL1A (bên phải tuyến đoạn từ đường QL62 đến mũi tàu), thành phố Tân An	HDPE D160 L=2200 HDPE D63 L=2200	1.700	1.700	
21	Tuyến ống cấp nước trong các đường, hẻm theo đề nghị của người dân trên địa bàn thành phố Tân An (<i>đợt phòng</i>)		3.000	3.000	
22	Hệ thống thu hồi nước rửa lọc và xử lý bùn cho nhà máy nước Tân An		7.000	3.500	Công trình chuyển từ KH năm 2018
23	Dự án giám sát thoát cho mạng lưới cấp nước thuộc NMCN Bình Anh, Gò Đen		5.000	2.500	Công trình chuyển từ KH năm 2018
24	Tuyến ống dọc Hương lộ 27 (từ ĐT833B đến UBND xã Long Sơn)	HDPE D225 L=4050	4.200	4.200	-
25	Tuyến ống phân phối dọc ĐT830B (đoạn từ trạm biến áp 110/22kV Rạch Chanh đến ĐT833B)	HDPE D300 L=3810	7.000	7.000	-

Stt	Danh mục các công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2019 (triệu đồng)	Ghi chú
I.1.2	Đầu tư mua sắm		6.520	6.520	
1	Hệ thống máy ép bùn NMN Bình Ảnh		2.000	2.000	
2	Thiết bị Firewall (bức tường lửa) phục vụ công tác đảm bảo an toàn hệ thống mạng nội bộ và dữ liệu của Công ty		205	205	
3	Thiết bị phục vụ cho hoạt động của phòng thí nghiệm (thực hiện các chỉ tiêu BOD5, COD, DO).		95	95	
4	Máy phát điện phục vụ công tác thi công	1 cái 20KVA	70	70	
5	Tủ biến tần vận hành giếng G7 Gò Đen và G12 Bình Ảnh	2 cái 18,5kW	150	150	
6	Van bướm và van công cho XNCN Bình Ảnh - Gò Đen	2 van công DN300 + 2 van bướm DN150, 2 van bướm DN300	450	450	
7	Xe ben	01 xe	600	600	
8	Bơm trực đứng cho NMCN Tân An	500 m3/h	950	950	
9	Hệ thống SCADA		2.000	2.000	
I.2	Đầu tư cải tạo, sửa chữa lớn		8.050	8.050	
1	Đường Nguyễn Cửu Vân (bên phải tuyến đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Võ Văn Mơn)	HDPE D250 (L=1500m) HDPE D63 (L=1400m)	2.600	2.600	
2	Đường Quốc lộ 62 (bên phải tuyến đoạn từ Quốc lộ 1A đến đường Nguyễn Thị Bảy)	HDPE D200 (L=1500m) HDPE D63 (L=1400m)	2.300	2.300	
3	Đường Hùng Vương (bên trái tuyến đoạn từ đường Quốc lộ 1A đến Vincom Long An)	HDPE D315 (L=55m) HDPE D200 (L=780m) HDPE D63 (L=100m)	1.550	1.550	
4	Ngăn lọc của bể lọc thô thuộc cụm xử lý của NMCN Bình Ảnh	Ngăn số 1,3,7	1.600	1.600	
	TỔNG (I)		84.770	78.770	

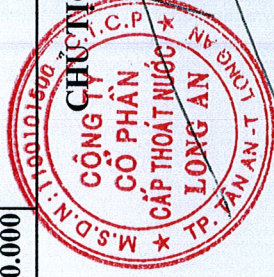
II. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ BẰNG NGUỒN VỐN VAY:

Stt	Danh mục các dự án	Quy mô	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Vốn vay 2019 (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Tuyến ống cấp 2 tiếp nhận nguồn nước từ Nhà máy nước Nhị Thành cấp cho khu vực huyện Bến Lức, Cần Đước.	HM1: HDPE D500 L=6000; HM2: HDPE D400 L=1980 HDPE D560 L=2100	50.000	23.000	+ 23 tỷ giải ngân năm 2019 + 27 tỷ giải ngân năm 2020
TỔNG (II)			50.000	23.000	

Người lập



Người phụ trách

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Phạm Quốc Thịnh

Nguyễn Bảo Tùng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Long An, ngày 07 tháng 3 năm 2018

DANH MỤC DỰ KIẾN CÁC CÔNG TRÌNH CẢI TẠO, SỬA CHỮA THƯỜNG XUYÊN NĂM 2019

*** TỔNG GIÁ TRỊ THỰC HIỆN: 13.147.000.000 đồng**

Stt	Danh mục các công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Giá trị thực hiện (triệu đồng)	Ghi chú
1	Guồng bơm trục ngang trạm bơm cấp 2 NMCN Bình Anh		600	600	
2	Cải tạo nâng cấp giếng khoan khai thác G11 - Bình Anh		1.500	1.500	
3	Cải tạo nền móng đặt HTXL nước mặt số 02, cs 3000 m3/ngày XNCN Tân An		250	250	
4	Cải tạo trạm cấp 2 Bình Anh, hệ thống gió Bình Anh - Gò Đen		150	150	
5	Tủ điện điều khiển từ xa cho XNCN Tân An	4 tủ	48	48	
6	Tủ điện điều khiển chuyển đổi luân phiên 2 nguồn nước đầu vào bộ đo độ đục (đo độ đục cho HTXL nước mặt 3000m3/ngày số 01 và số 02)		20	20	
7	Bình cilo cho NMCN Tân An	1 bình 900kg	75	75	
8	Cải tạo sửa chữa hàng rào, sơn NMCN, hàng rào sân nền trạm bơm giếng thuốc XNCN Bình Anh		850	850	
9	Đường Nguyễn Huỳnh Đức (đoạn từ đường Nguyễn Văn Chánh đến đường Kênh Chiến Lược)	HDPE D160 (L=2540) HDPE D63 (L=2540)	2.650	2.650	
10	Đường Trần Phong Sắc	HDPE D110 (L=1300m)	1.000	1.000	
11	Đường Nguyễn Thái Bình	HDPE D160 (L=1700m) HDPE D63 (L=1650m)	1.950	1.950	
12	Đường Trần Văn Nam (bên trái tuyến hướng từ đường Nguyễn Đình Chiểu)	HDPE D160 (L=1510m) HDPE D63 (L=1450m)	1.630	1.630	
13	Đường Huỳnh Hữu Thống (bên phải tuyến hướng từ đường Nguyễn Đình Chiểu)	HDPE D160 (L=1440m) HDPE D63 (L=1400m)	1.550	1.550	
14	Đường Huỳnh Văn Nhứt (bên trái tuyến hướng từ đường Hùng Vương)	HDPE D160 (L=700m) HDPE D63 (L=700m)	874	874	
	TỔNG		13.147	13.147	

Người lập

Trần Văn Anh

Trần Văn Anh

Người phụ trách

Nguyễn Bảo Tùng

Nguyễn Bảo Tùng



CHỦ TỊCH HỖ ĐỒNG QUẢN TRỊ

Phạm Quốc Cường

Phạm Quốc Cường